

Đàn bà

Tuần báo xuất - ban ngày thứ sáu

NAM THU 4 - SỐ 153 - 29 MAI 1942

MỖI SỐ 0\$13

Thư từ và ngân phiếu
xin gửi về

La Directrice d :

TUÂN BÁO ĐÀN BÀ

76, WIELLE - HANOI

BA THÁNG 1,60

SÁU THÁNG 3,00

MỘT NĂM 6,00

CHÍNH PHỦ GẤP ĐÔI

Sách dạy làm chồng

Một bà bạn, độc giả rất trung thành của Đàn-Bà vừa viết cho chúng tôi một lá thư tâm sự : Bà phàn nàn rằng chồng bà chơi bời quá độ. Một tháng 30 ngày thì đi hát đến mười mười lăm ngày. Tối nào không đi hát thì lại tụ họp anh em bài bạc. Thậm chí đến vợ đau, con ốm, chồng cũng bỏ đi suốt sáng đêm. Có khuyên can, chồng lại sinh sự cãi nhau. Và cứ như thế đã 5, 6 năm rồi.

Cuối thư bà kết luận rằng : « Từ xưa ở nước mình người ta (bà gạch chữ người ta ba nét) vẫn viết những bài trảng giang đại hải, vẫn xuất bản những cuốn sách dày hơn pho Hán-Sử để dạy người đàn bà, những bổn phận làm vợ, làm mẹ, thế sao người ta lại quên (bà gạch chữ quên năm nét) không viết sách viết bài dạy người đàn ông những bổn phận làm chồng làm cha ??? »

Một luận điệu chí lý. Chúng tôi xin biểu đồng tình. Ừ mà sao lại có thể thế được nhỉ. Sao người ta lại chủ trương một giáo dục chênh lệch đáng

trách ấy! Hay là người ta quên? Hay là người ta cho người đàn ông cứ sinh ra đã là hoàn toàn rồi không cứ phải dạy dỗ cũng có thể trở nên khá?

Khi người ta đã muốn người đàn bà có những bổn phận gì, chúng tôi tưởng người đàn ông cũng phải có trách nhiệm và bổn phận tương đương.

Anh là một người của quốc gia! Quốc gia đã cho anh những lợi gì thì anh phải trả lại quốc gia những lợi ấy.

Anh là một người của xã-hội, xã hội đã cho anh hưởng những quyền gì thì anh phải trả lại xã hội những quyền ấy.

Anh cho thế là công bình vì anh biết rằng giữa quốc gia và anh, giữa xã-hội và anh đã có một bản - giao kèo thiêng liêng vạch rõ rệt cái việc « ăn, trả » của nhau.

Thế sao giữa gia đình và anh, anh lại quên hoặc cố quên cái giao kèo ấy? Anh đã hưởng gì trong thời kỳ anh làm con? Ai gây dựng sản sóc anh? Nay anh làm cha anh không

trả lại những cái quyền đòi hỏi ấy cho con anh?

Với người đàn bà, khi anh nhận người ta làm vợ anh tức là anh đã lấy một bản giao kèo với cái người không máu mủ ruột già ấy rồi! Đời sống của anh không phải là hoàn toàn của anh, của xã-hội anh, của quốc-gia anh (nói cả những người lấy chồng ngoại quốc nữa) Anh muốn người ta phải làm những cái gì cho anh, hành động ra sao thì anh, anh cũng cần phải có những hành động ấy, làm những cái ấy!

Anh làm sai, đi trạch đường tức anh là người đầu tiên không theo đúng giao-kèo.

Anh là nhà buôn, là tư-gia không theo đúng giao - kèo pháp luật sẽ trừng trị anh.

(Còn nữa)

Thống chế Petain
đã nói:

« Các người chó có nghe những lời tuyên truyền của ngoại-quốc, phải tụ họp chặt chẽ dưới quyền vị Quốc-trưởng, và nuôi trong cũi lồng những ý nghĩ vị Pháp. »



HỎI. Ngày trước có một người yêu tôi, chàng xin với mẹ chàng đi nói tôi, song bà cụ không chịu, sợ bên gia-đình tôi không nhận lời vì cảnh nhà bà tầm thường hơn; con bà lại chưa có nghề nghiệp gì. Do dự đã lâu sau chàng liền đem mối tình ấy tỏ thật với tôi, yêu cầu tôi nhận lời và hứa sẽ vì tôi lo gây dựng tương lai. Song chưa có lời của cha mẹ tôi quyết định nên tôi không dám tự quyền hứa hẹn với chàng. Là người biết đều chàng không nói gì thêm nữa lẳng lặng ra đi. Với một tấm lòng tin chắc chắn là chàng sẽ làm nên sự nghiệp để trở về cầu hôn một cách đường hoàng hơn, Rồi chưa được bao lâu, chàng mắc bệnh hiểm nghèo, cửa nhà sa sút nghèo nàn cực khổ luôn mấy năm thì chàng mất. Trong khi ấy chàng vẫn không quên tôi và ở xa, tôi đều hiểu rõ cảnh đời chàng (nhờ một người quen nói lại) nhưng tôi không dám tự tiện gửi thư an ủi chàng và cũng không sẵn tiền nên không giúp đỡ chi chàng được. Ngày nay tôi làm ăn khá giả, thấy mẹ chàng nghèo túng đau buồn, tôi muốn giúp giùm bà cụ đôi tí có được không? Nếu có dịp lui tới thăm viếng an ủi bà cụ có nên không? Tôi phải ăn nói thế nào để bà vui lòng nhận sự giúp đỡ chân thành của tôi, hay là tôi cứ gửi tiền nhờ người quen đưa lại và giấu đưng cho bà biết là của tôi để bà khỏi phân vân áy náy. Câu chuyện chàng yêu cầu tôi ngày trước, cha mẹ tôi đều không biết.

THANH

TRẢ LỜI. — Cô định dùm giúp bà cụ là nên lắm. Cô không nên ăn-danh nhờ một người làm trung gian, vì một người thứ ba sen vào câu truyện, e có sự thóc mách, có

xem tiếp trang 14

BÀI CẬY ĐĂNG

CHUNG QUANH VỤ AN

MỞI rồi đây, nhà thơ Đường-Luật rất có danh, QUÁCH-TẤN tiên-sinh, lấy danh nghĩa là người ủy-quyền của những kẻ thừa-kế thi-sĩ quá-cổ HÀN-MẠC TỬ để giữ bản quyền thi-văn của thi-sĩ, có đệ đơn tại tòa Nam-Án tỉnh Thừa-Thiên để kiện tôi về tội tự-tiện trích văn-thơ Hàn in vào sách mình bán lấy tiền. Vụ án này, các báo chí toàn cõi Đông-pháp đều có đăng tin, và đồng cho là một vụ án ly-kỳ, độc-nhất vô nhị trong lịch sử tố-tụng cũng là lịch sử văn-học Việt-nam,

Tuy rằng hiện nay vụ án đang nằm trong thời kỳ dự-thăm, và tôi đang còn trông đợi kết-lient, hoàn toàn tin cậy ở trí sáng suốt và lòng vô-tư của quan tòa, nhưng trước toàn thể quốc-dân dư-loạn, cái tòa án quan-trọng gấp mấy kia, tôi thấy cần phải biện-bạch và thanh-minh một đôi điều, ngõ hầu phá tan một cái nghi-án mà lòng hăng hái muốn giúp ích cho gia-đình người bạn quá cố đã xui khiến Quách-tiên-sinh gây nên.

Quyền phê bình HÀN MẠC TỬ sở dĩ được viết ra, trước hết là do sự ước muốn của chính thi sĩ HÀN MẠC TỬ. Thuở sinh thời, như trong bài tựa sách tôi đã nói thi sĩ đã nhiều lần ngỏ sự muốn thấy được tôi phê bình. Hiện bây giờ tôi vẫn còn giữ những bức thư chính tay thi-sĩ viết về sự muốn ước ấy. Trong bài tựa đã nói trên,

VỚI
20 NĂM KINH NGHIỆM

bà đỡ
NGUYỄN-THỊ-VINH

sẽ làm cho các bà được
vừa lòng trong khi sinh nở

NHÀ-HỘ-SINH

20 Grand' Bouddha

(Trước vườn hoa Hàng-dận)

Tel: 1390

HÀN MAC TỬ'

tôi đã nhắc một câu mà bây giờ tôi xin chép lại: «Trí phải nhờ anh MẠI nói tất cả cái gì của lòng TR, và thơ TRÍ.»

Như vậy, quyền HÀN MẠC TỬ mà được viết ra là do ý muốn thực hành một sứ-mệnh đã hầu thành thiêng-liêng, vì là sứ-mệnh do một người đã chết ký-thác lại.

Viết xong quyền HÀN MẠC TỬ tôi cho là đã làm xong một nghĩa vụ, thế nào đi nữa. Nó vẫn cao quý đối với tôi, và riêng lòng. Tôi đã tin rằng giá hươg-hồn NGUYỄN-TRONG-TRÍ có linh thiêng, chắc người cũng không đến nỗi lấy làm bất-mãn.

Nay QUÁCH-tiên-sinh phát đơn kiện tôi vì quyền ấy, chẳng hóa ra tiên-sinh, người bạn thứ nhất của TRÍ: lại trở đi phụ tấm lòng của bạn chẳng?

QUÁCH-quân lấy cớ rằng tôi dẫn thi-văn của HÀN MẠC TỬ mà không xin phép hoặc gia-đình TỬ, hoặc chính tiên-sinh. Nhưng tôi thiết-tưởng, như trên đã nói, sự dẫn thi-văn ấy là do lòng ước muốn của chính HÀN MẠC TỬ thuở sinh thời, rồi. thì hỏi còn sự cho phép nào, còn sự cho phép của kẻ nào trên cõi đời này có giá trị hơn, hợp-lý hơn nữa?

Phương-chi, tôi còn có nhiều luận-chứng tỏ rõ sự không thành tâm của QUÁCH-tiên-sinh.

(còn nữa)



Gái Việt

TRUYỆN DÀI

của DUYÊN HÀ

(Tiếp theo)

Oanh bĩu môi : « Ông-Liêu-hạ-Huệ thì tâm đức thấm vào đầu ! Cái đẹp của tôi còn có mãnh lực hơn nữa ! nó phải làm chết ít nhất là hạng Đường tam-Tạng anh ạ ! »

Cả Tuynh và Oanh cười âm. Hai người lúc bấy giờ đang đi trên cầu, tiếng cười vọng xuống mặt nước, vang lên làm mấy bác thuyền chài ngừng tay lưới nâng đầu nhìn. Một con chó ở chiếc thuyền « Dưỡng mông » (một thứ thuyền có mũi, có ba khoang thường dùng để chở thóc lúa, đá, củi ở sông Châu giang) giật mình sủa vài tiếng. Mấy con gà nằm trong cái bu treo ở sau thuyền (lồng bằng nứa) sợ chó, vỗ cánh kêu quang quác. Oanh chỉ tay xuống sông bảo Tuynh :

— Nhưng vì sau, lúc mình quen biết vài gia đình, hay nói thật ra lúc mình muốn có con chó, con gà như thế kia thì mình lại phải cần đến một vẻ đẹp khác.

— Một vẻ đẹp thù-mị, một bàn tay đảm đang, một đôi mắt hiền từ, một đầu óc dễ dãi. Một người vợ hoàn toàn,

--Nghĩa hai chữ hoàn toàn bao la quá, đời đã không có gì hoàn toàn sao anh muốn cái hoàn toàn phải ở trong người đàn bà ? Tôi đã chung-dụng với nhiều hạng đàn bà rồi, tôi đã quen biết nhiều gia đình, nói tóm hiểu người đàn bà—có thể nói là hơn ai hết—nên tôi không có cái cuồng vọng ao ước mọi đức-tính cho nửa phần ấy của nhân loại !

— Anh này bi-quan quá !

— Có gì là bi-quan ! Sự thật là sự thật chứ ! Hôm nọ tôi đã bảo một người trẻ tuổi đồng sự với tôi thế này. Quên tôi chưa cho anh biết ấy mơ mộng lắm ! Cái quan niệm về người vợ của nó là một quan niệm vô cùng kỳ cục ! Nó chỉ muốn lấy một người con gái 15 tuổi tuy nó đã 28 !

Tuynh mở to đôi mắt :

— Đề về nói chơi « đồ đĩa ba ba » hay sao ? hoặc đánh truyền, hoặc đánh ô ? Anh có

hỏi nó tại sao nó ưa lấy vợ ít tuổi không ?

— Có ! Nó bảo chỉ những hạng ấy mới còn nguyên-vẹn cả vật chất lẫn tinh-thần.

Tuynh há hốc miệng :

— Á ! Á ! Cái thằng ích kỷ quá ! Nó sẽ thất-vọng cho mà xem !

— Tôi cũng đã bảo nó thế ! « Muốn lấy người vợ còn nguyên vẹn cả vật chất cùng tinh thần thì thuê một anh thợ mộc để cho một cái tượng, chớ phạm con gái, con trai đến tuổi, ai cấm được nó mơ màng tưởng tượng »

Tuynh vỗ vai Oanh :

— Anh tâm lý lắm.

— Ai không biết. Tôi cứ coi mấy đứa em gái tôi thì tôi rõ. Nó đọc chuyện Mạnh-lệ-Quân thì nó ao ước gặp ông

MỘT NHÀ CHUYÊN MÔN
ĐÓNG GIẤY PHỤ-NỮ

Q U Ê
H I Ê N

36 — HÀNG BỜ HÀ NỘI

Quý bà quý cô muốn có
giày và Sandale kiểu mới
đi mùa nực thì xin mời
lại hiệu Quê-Hiền

Hoàng-phủ-thiếu-Hoa, nó đọc Phong-thần thì nó ao ước gặp ông Na tra tuy chúng nó vẫn là những đứa gái ngoan !

— Không cho chúng đọc nữa !

— Có giới cấm chúng ! Thà để cho chúng mơ mộng hão huyền thế còn hơn ! Tôi nghiệm thấy càng cấm càng làm lại càng chết nhiều. Cách cấm có hiệu nghiệm hơn hết là cho chúng một giáo-dục thật tốt rồi để lòng chúng cấm chúng !

— Phải đấy, nhưng thông thả hãy nói đến giáo-dục, hãy nói đến bà Oanh tương-lai đã !

— Ngoài những đức tính mà tôi vừa kể với anh, bà đầm Oanh lại cần có một chút học nữa.

— Sao lại một chút ! Nhiều có hơn không ?

— Đó lại là cả một vấn đề !

— Gớm anh này ! Chỉ có một cái ấy mà anh cho bao nhiêu sự quan trọng vào !

— Quan - trọng hẳn chứ ! Trong đời người còn có cái gì quan trọng hơn là vợ ! Quốc gia, xã-hội à ! Đã đành,

Nhưng những cái quan trọng ấy chỉ là quan trọng gián tiếp. Vợ là một quan trọng trực tiếp. Suốt đời, mình phải chung - đụng với họ ! Mình không lựa được người vừa ý tức là mình đầu độc cuộc sống của mình đó.

—Ừ thì chịu anh ! Tôi sợ cái miệng anh ngay từ khi còn đi học với anh kia mà. Rồi sao nữa, anh nói tiếp đi.

— Tôi bảo sự học vấn của người vợ là một vấn đề... Ai là không công nhận một người đàn bà có học hơn một người đàn bà vô học. Anh đừng cười vội. Câu tôi nói là một sự dĩ-nhiên. Anh cười thế chứ gì ? Ấy chính sự dĩ nhiên mở đầu cho cái luận điệu này của tôi :

« Người đàn bà chỉ nên học để biết bổn phận mình thôi nghĩa là chỉ nên có cái học thực hành. Đừng cho họ cái học Cao-đẳng. Tôi mong người vợ tôi khi thấy con tôi chảy máu cam thì biết đốt một chút Antipérine cho nó ngủ, chứ tôi không ao ước có một người vợ tranh luận với mấy nhà bác học sỏi trán rằng con

Những thiếu nữ Việt-Nam muốn hấp thụ một nền giáo dục hoàn toàn nên theo học trường

SAINT PIERRE

4 Boulevard Pasquier

Giáo sư dạy — Dạy bảo kỹ lưỡng Luyện tập học trò ứng thí các kỳ thi — có nhận học sinh ở trong và ở ngoài, có lớp dạy các trẻ bé do một thiếu nữ Pháp và một thiếu nữ Nam trông coi

đường từ trái đất lên mặt trời giải 53 triệu cây số chứ không phải 49.850.000 cây như khoa thiên-văn đã tính lầm !

— Có vợ giỏi mình cũng thơm lây !

Oanh bịt cả hai tay vào mũi :

— Thơm a ! Thối lắm ! Trừ những bà Curie, Dục-Tú, Thị-Điêm ra anh ơi ! Đó là những siêu nhân ! Anh nên thuộc lòng câu này nhé : « Người đàn ông càng giỏi bao nhiêu thì càng nhún bấy nhiêu ! Trai lại người đàn bà càng giỏi thì càng lam phách giữ ! Tôi sợ những nét mặt vênh vênh và bộ mặt cong tênh lắm anh ạ ! Thêm vào đấy những cái rơm thì ai chịu được ! Không, không, tôi muốn bà đầm Oanh của tôi lúc nào cũng nói tôi : « Minh ơi em làm cái này nhé, minh ơi em làm cái kia nhé, minh có bằng lòng cho em mua cái này không ?.. » Ấy đại khái phải chiều chuộng thờ kính cái « đức lang quân » thế mới là hiền thê !

— Cái gì ! Cái gì ! Thờ kính à ?

— Hẳn chứ ! Vợ phải thờ kính chồng ! Chồng là chúa tể ở gia đình. Một người đàn ông phải thờ kính vị chúa tể thì nước mới thịnh, một người vợ phải thờ kính chồng thì gia-đình mới yên vui ! Các cụ nhà ta nói : « Thờ chồng nuôi con là chí lý lắm ! Các cụ vạn-tuế !

(Còn nữa)

Cac Bà, Cac Cô

Ở trong tỉnh !... Về quê !..

Ra bể !... Hay lên núi !...

ĐỀU ĐỘI

NON THANHQUAN

KIỆU NHÀ, MÀU TƯƠI

Tiện lợi như chiếc mũ. Đẹp và bền như khăn vành giấy

Trình bày tại

HIỆU ĐÔNG - TRANG

11, Phố Gia-long, Hanoi

Kiểu và nhau hiệu đã trình Tòa Án Thương-Mại, Hanoi

Trong một trang trừ 25%.

Để các bà các cô biết rõ sự đẹp và tiện lợi của chiếc

NON THANHQUAN





NGƯỜI TINH DỊCH GHÊ GÕM



ỪA suy tính mợ vừa nơm nớp lo cậu ở trên ấy quần tri nghĩ rằng vợ ở nhà chắc chả xoay đâu được đề dền sở, không đợi vợ nữa, cứ liều uống thuốc độc. Mợ khóc rấm rứt, mợ quần quai với những nỗi lo âu của cậu. Mợ muốn đi ngay tức khắc lên ở bên cậu để an ủi, để chia sẻ buồn rầu với cậu.

Phòng trước mọi sự, sáng sớm mợ ra nhà giấy thép đánh cho cậu bức điện tín cam đoan thể nào mợ cũng đem lên cho cậu đủ số hôm nay. Đánh thể dề yên lòng cậu chứ chính mợ, mợ cũng không biết soay đâu ra hai nghìn.

Suốt buổi sáng mợ đi khắp các uà thân-thích, chịu đủ mọi sự tủi nhục mới vay được 700\$00. Biết không còn soay đâu được thêm nữa, mợ nhất quyết đem số tiền ấy lên. Nếu cậu liệu với số tiền ấy có thể suê soa che đậy được đề soay sau, dền nốt sở, thì là đại phúc mà không mợ sẽ gởi lại trả mọi người, hai vợ chồng sẽ cùng chết. Mợ từ giã căn nhà ấm cúng, từ giã thành phố Hanoi bước lên tàu với cái tâm trạng của kẻ chiến sĩ nghìn đi không có một về.

Sớm tối tàu mới đến tỉnh.

Mợ nhìn ra sân ga heo hút. Không thấy cậu đứng đón, mợ chột dạ, vội vàng ra cửa ga

thuê xe về Khách sạn Triều-châu. Lòng mợ nóng như lửa đốt, dục xe chạy cho mau.

Xe đi qua một dãy nhà lầu cao ngất sáng chói, rầm nhữn tiếng người. Không hỏi, mà qua dãy nhà ấy, người phu xe bảo mợ :

— Đây là sông tài sủu.

Mấy tiếng ngẫu nhiên của người phu xe vang vào tai mợ, óc mợ, như mấy nhát búa đập trên đe. Mợ bảo người phu xe :

— Bác đồ đây cho tôi xuống.

Mợ xuống xe, cầm chiếc ví trong có món tiền bảy trăm đồng, ung dung bước vào sông Tài Sủu như người đã quen lui tới xưa nay. Mợ đi thẳng đến cái bàn số 3 ở đó vòng người đang quây chi chít. Mợ lấy tay gạt mạnh bọn người đứng trước mặt mợ. Họ quay lại : không hiểu nét mặt mợ lúc bấy giờ gây cho họ những cảm giác gì mà họ rấm rập rần ra để chừa một khoảng trống cho mợ thung dung tiến sát bên bàn. Mợ ngồi xuống chiếc ghế, mở ví cầm sẵn một tập giấy bạc.

Cô gái Tàu sóc cái sóc sang tiếng bạc khác. Tiếng sóc vừa rút, mợ cầm năm giấy bạc đặt vào cửa toàn lục.

Cử chỉ mợ đặt tiền, dáng điệu mợ ngồi chờ mở bát hết là dáng điệu một con bạc thành-thạo, mà trong cái vẻ thành thạo ấy lại có cái vẻ oai nghiêm như sai khiến nước bạc, như nắm chắc phần được, khiến cho những con bạc cùng bàn phải lẹ lùn ngây ra mà nhìn mợ. Một người cũng có mặt trong bàn bạc thuật lại rằng lúc bấy giờ mọi người đánh theo mợ nhưng xấp giấy bạc của mợ đặt trên cửa toàn lục mọi người đều có cảm giác như nó muốn chiếm độc quyền cái cửa ấy, một sức bí mật gì ngăn dũ tay người ta lại không cho đặt tiền lên cửa ấy nữa.

Quả nhiên mở bát tiếng ấy toàn lục, mợ được hơn nghìn bạc, vì đánh trúng một tiếng «toàn» thì được giam gấp bội. Mọi người chung quanh run lên vì tiếng bạc đánh trúng được to. Nhưng mợ vẫn thản nhiên, nét mặt không một chút biến đổi. Chưa bao giờ có một con bạc điềm tĩnh lạnh-lùng đến thế ! mợ vợ đồng bạc vào tay, vợ không hết còn bỏ sót lại trên cửa tứ mấy trăm

(xem trang sau)

bạc nữa. Mọi đẽ y nguyên mọi người xung quanh nhao nhao. Người ta lại muốn đánh theo và vẫn một sức bí mật gì ngăn giữ lại. Bất mở, mọi người sửng sốt : mấy quân trạc sếch lên mặt từ.

Sự sửng sốt của mọi người biến thành kinh dị khi thấy mọi tham vẫn theo cửa từ và luôn sáu tiếng từ chưa bao giờ có nước bạc lên rền như thế. Các bàn bên sô nhau lại xem đồng bạc cao ngun ngút ở trước mặt mọi ? Mọi tham vẫn thản nhiên người ngoài sôn sao về mọi, náo động về mọi mà mọi đều như không biết, mọi vẫn đặt tiền vẫn vơ tiền về thoăn thoắt như một cái máy. Đến tiếng thứ bảy mọi vừa dơ tay ra đặt một xấp tiền cũng vào cửa từ thì bỗng nhiên ở đám đông có một người đàn ông sòng đến bên mọi, nhìn vào mặt mọi mà nói :

— Kia bác, bác cũng lên đây đấy à ?

Một câu nói nhỏ mà làm người mọi tham đứng bắn lên như bị điện giật. Mọi ngờ ngợ ngác ngác nhìn người bạn của chồng. Chỉ một phút mọi tỉnh hẳn, trong khi ấy người bạn kia nói tiếp :

— Bác trúng luôn mấy tiếng, sung sướng quá nhỉ. Ấy hôm qua hác trai cũng đánh ở bàn này, cũng ngồi ở chỗ này thế mà đen như cốc, đánh tiếng nào mất tiếng ấy sau thua nhiều quá, còn vài trăm bác giai chỉ đánh cửa toàn lục và toàn từ để mong chóng gỡ thế mà chả trúng tiếng nào. Sao hôm nay bác lại đỏ thế ? Bác đã gặp bác trai chưa ?

Mọi không nghe nữa. Mọi hốt hốt hoảng hoảng vội vội vàng vàng nhét giấy bạc vào trong túi áo manteau rồi chạy vù ra cửa.

Bên ngoài trời đã tối hẳn. Nhìn cảnh vật mọi hoang mang như vừa tỉnh một giấc ngủ,

như vừa thắng một giá đồng dài. Mọi lại lên một cái xe kéo, lại bảo kéo đến khách sạn Triều-châu. Mọi hấp tấp hỏi người bồi số phòng của cậu.

Người bồi chỉ cho mọi căn phòng tận trong cùng gác. Mọi chạy bỏ lên vận quần đấm. Cửa phòng khóa chặt, trong phòng tối. Mọi lắc mạnh quần đấm, nói lú lúi :

— Cậu ơi ! Mở cửa em đây, em được nhiều tiền lắm, nhiều lắm.

Trong phòng vẫn im lìm. Mọi chột giá, cuống quýt kêu gọi người làm trong khách sạn

— Các ông ơi ! Các ông lên phá cửa hộ tôi. Hẳn là nhà tôi làm sao ở trong buồng.

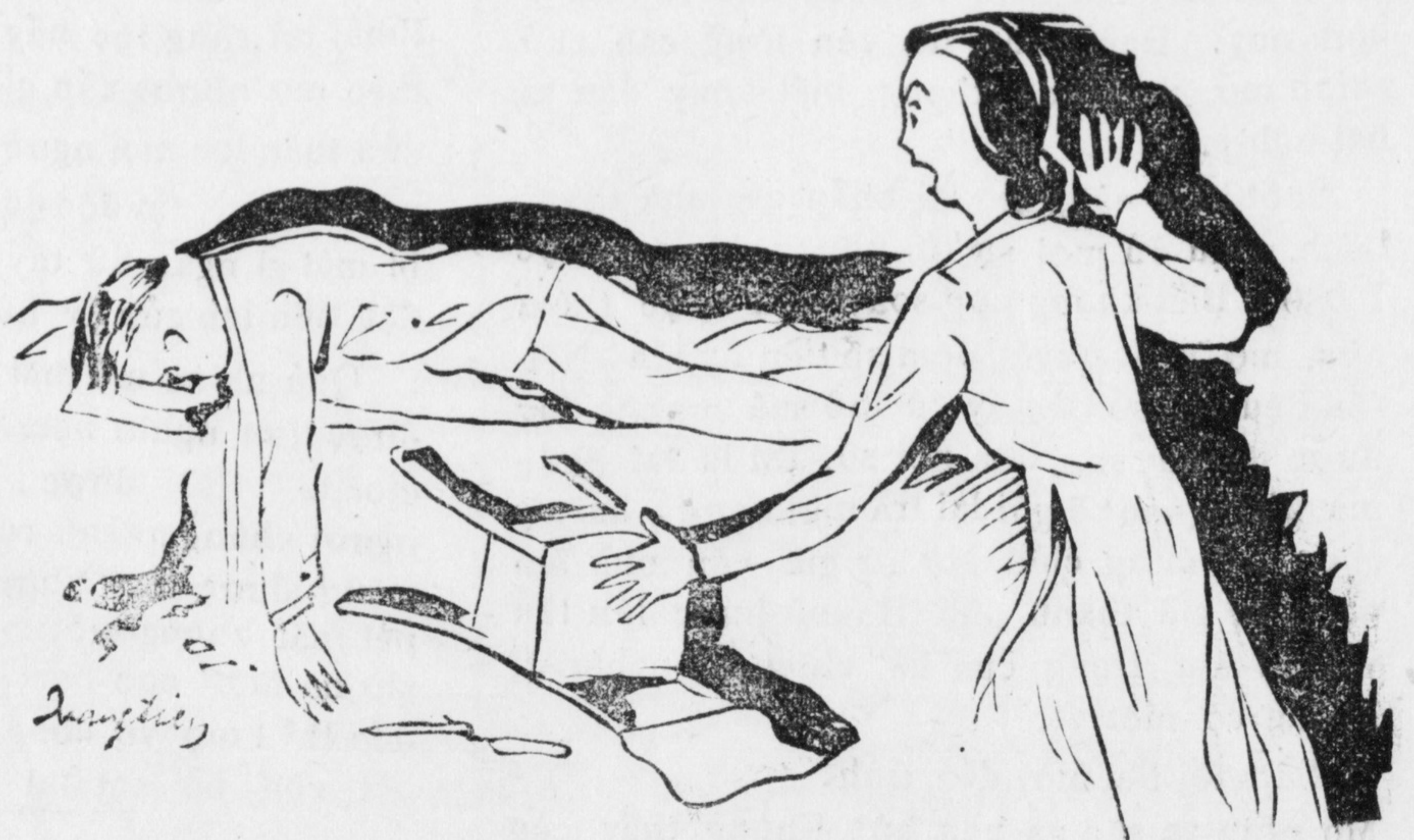
— Bọn bồi-phòng người quản-lý khách-sạn nghe tiếng kêu đều chạy ồ lên.

Một tên bồi nói :

— Buổi chiều ông còn sai tôi mang cơm lên buồng cơ mà ! Có việc gì đâu !

Tuy nói vậy mọi người đều có vẻ chờn chờn. Viên quản lý sai bọn bồi phá cửa. Mọi Tham đứng tựa vào tường hai mắt rần rần lên cánh cửa, mà bọn người đang cạy khóa, sô đầy rầm rĩ. Mọi không khóc, nhưng trên mặt mọi sự kinh khủng hiện lên đến cực-diêm. Mọi cố nghe trong những tiếng đập phá ầm ầm, một tiếng nói của cậu, một tiếng rền rĩ cũng được.

(Xem tiếp trang 11)





HOA GIẮT HƯƠNG CÀI

Ít lâu nay bạn gái Hà-thành có cái mốt cái một thứ hoa giả bên mái tóc hoặc hò áo. Đừng tưởng đấy là một cái mốt mới thực sự mới. Từ bao giờ đàn bà nước ta đã biết dùng hoa trang điểm, giặt chiếc hoa lan, hoa hồng lên mái tóc, có khi cũng không cốt để trang-điểm mà chỉ cốt lấy lộc thánh.

Bây giờ các bạn gái không dùng hoa thật, mà dùng những bông hoa giả do bàn tay các nhà nghệ đem hết tài nghệ làm ra. Và nhân công lắm lúc lại tài hơn thiên-tạo, nên ngoài sự làm cho hết một vài thứ hoa sẵn có của thiên nhiên ta còn được thấy vô số thứ hoa không tên, giàu màu, giàu sắc hơn hoa thật. Song dù hoa thật, hay hoa giả chỉ là hoa vì có hình dạng của hoa thì sự dùng nó để trang-điểm cũng là một cái mốt đẹp đáng yêu, tương như nó có cái ý nghĩa diu người ta trở lại với thiên nhiên: trời đã sinh ra hoa cho người đàn bà trang điểm mà sao người đàn bà không biết lợi dụng thứ trang sức ấy lại vẽ vờ dùng vàng, ngọc làm chi? Còn sự dùng hoa giả chẳng qua là thấy hoa thật chóng tàn, muốn ngu cái ý cần cho cái đẹp được trường cửu dùng mau tàn tạ. Các bạn đừng cười tôi tán láo, quả thật nhìn những bông hoa giả các bạn gái bên đầu tôi đã có những ý nghĩ ấy.

Đã nói rằng hoa giả rất nhiều màu sắc, nhiều khi những màu

sắc không hề thấy có ở hoa thật. Nhưng các bạn cũng phải lựa màu sắc mà dùng, đừng tưởng đã là hoa — dù là hoa giả — thì màu sắc nào cũng đẹp. Những bông hoa đỏ tía, đen thẫm không phải hoa của các thiếu nữ đang tơ, các thiếu phụ lành hiền. Thứ hoa ấy để cho những người đàn bà lộ liễu, ưa sự lập dị. Lại cũng không nên dùng những thứ hoa to quá, cái gì có hình dáng to đều dễ thành thô, thà là cái một chùm, một cành hoa nhỏ bên đầu còn hơn cái một đóa hoa to tướng lù lù. Nếu cẩn thận, các bạn còn để ý nếu dùng thứ hoa giả có tên trong loại noa thật thì nên dùng vào lúc mùa của thứ hoa đó. Mùa hè chớ cài đóa hoa mai: hoa mai chịu sao được cái nắng hạ. Còn sự cài hoa vào bên đầu, sau gáy, trên mái tóc — nếu bạn quần tóc, vấn khăn — là tùy ở sự bạn thấy cái chỗ nào đẹp hơn.

Sau cùng tôi tiếc mà khuyên những bà đã đứng tuổi dù có cái đầu cắt, uốn cũng chớ dùng hoa cài lên đầu, hay hò áo mà thành có vẻ nhí-nhảnh không hợp tuổi. Ngoài những bông hoa làm bằng nhung, vải ta còn thấy có những bông hoa bằng kim khí. Thứ hoa này riêng dùng để che những chiếc khuy ở hò áo, những chỗ phải khép kín ở áo mà không tiện đính khuy. Dùng hoa kim khí cũng phải biết cách dùng như

hoa nhung vải, đừng mua những chiếc hoa to quá, cảnh là rườm rà quá. Chị em mình không có những thân hình đồ sộ như các bà đầm cài trên ve áo những bông hoa kích sù lộ liễu đâu.

Lại nên biết cài cho hợp lúc. Đi chơi đi công việc thường ngày, và ban ngày mặc những cái áo đã sẵn khuy cài, mà cài một đóa hoa to hên hò áo thì thực không còn gì là cái đẹp của bông hoa cả. CÔ THÚY

Thăm quê

Chiều nay nằm chiếc cang
tre,
Men đường đất hẹp về quê
thăm làng.
Đồng quê vương chút
nắng vàng,
Hiu-hiu gió thổi cho hàng
tre reo.
Ếch kêu vang động bong
chiều,
Chùa nghiêm thông-thả
buông đều tiếng chuông.
Gió đưa thoang-thoang
mùi thơm
Ô vườn hoa bưởi cụ
Hương đây rồi!
Trụ cào con sấu vẫn ngồi,
Giếng đình xanh dịu mây
chờ sen non.
Đâu đây tiếng diều kêu
ròn:
Quán hàng xiêu vẹo vẫn
còn như xưa.
Nhiều cô đã bế con thơ,
Nhiều cô duyên dáng vẫn
chưa có chồng.
Hồn quê man-mác như
đồng,
Giữa quê tịch-mịch nghe
lòng êm êm.
BÀNG-BÁ-LÂN
(Tiếng sáo diều)

Người ta bảo rằng người Nhật đối với cuộc đời không có cái quan niệm trang-nghiêm. Theo sự xét nghiệm của tôi, tôi nhận thấy rằng từ xưa và bây giờ, nền giáo dục của người Nhật đều bao hàm rõ rệt cái ý tưởng cuộc đời sở dĩ có không phải là chỉ để cho người ta lợi dụng mà hành lạc. Song ta phải khám phục cái nghệ thuật rất tinh vi mà nền giáo dục Nhật đã thực hành để khiến cho những sự bó buộc gắt gao nhất, cũng trở nên những hành vi rất tự nhiên và ở người đàn bà Nhật sự kiềm dìm do tự bản-năng vẫn đi đôi được với sự trang nghiêm khắc khổ.

Bề ngoài không có gì là nghiêm ngặt cả, không có sự bạo động, không có hình-phạt hay rất ít

vô hình chần giắt đến những mục đích bất di dịch. Chính nó không hề nhận thấy cái kỷ luật nó phải tuân theo: không ý thức, những bản năng của nó cứ hồn nhiên mà thừa nhận cái kỷ luật ấy dù thích hợp hay biến đổi những bản năng của nó.

Tôi lại không tin rằng những con gái chúng ta (thiếu nữ Tây Phương) có được một cuộc đời sung sướng và tự do như các cô gái bé Nhật. Ấy vậy mà ta so sánh hai bên, vào cái lúc các cô đến tuổi giã từ: một đằng, thì các cô thiếu-nữ Tây-Phương đến tuổi ấy vẫn còn vô tư lự, không biết lo đến những bổn phận về mai-bậu, nhưng đã biết tò mò thắc mắc về những sự bí-mật

LỜI NÓI ĐẦU. — Bài dưới đây dịch của ông André Bellessort trong Hàn lâm viện Pháp, đăng ở báo Echo d'Extrême-Orient bình luận về sự giáo dục bên nước Nhật. Song không phải là những lời bình luận vắn tắt, chỉ nên lên mây điều nhận xét quan trọng và bề ngoài làm những nét chính của cái nền giáo dục đang bình luận. Ông André Bellessort làm hơn thế nữa. Đây có thể gọi là một cuộc khảo cứu suy nghiệm rất công phu mà những tâm lý cổ truyền, những nhân sinh quan những phong tục cho đến cả những cử chỉ làm thường, song đặc biệt của một dân tộc đều được tra-cứu tới để giải nghĩa những căn bản nền giáo dục của dân tộc ấy.

Tôi mong các bạn sẽ đọc kỹ càng bài dịch thuật này và các bạn sẽ hiểu cái tình thần đặc biệt của dân bà Nhật từ bao lâu thế giới vẫn tò mò ngắm nghía. Nếu lại như ông Bellessort so sánh luôn phương pháp giáo-dục, Nhật với Âu-Tây, tỏ rõ chỗ hơn kém đi từng thì bài này còn cống hiến cho bạn bao nhiêu điều ích lợi cho sự giáo dục đàn bà con gái ở nước ta nữa.

Nhưng tôi phải nói rõ rằng tôi rất khâm phục chỉ với một chút dụng tâm trong sự giáo dục: thời mà người ta đã khiến được những thiếu-nữ Nhật dù chỉ trạc 16 tuổi cũng biết cái giới hạn của mình không bao giờ dám vượt qua; và nếu cần ra lại biết đau khổ cam chịu cái chết, cam diệt lòng ham mê đề mà vắng

cái vẻ trông cậy vào Thiên Nhiên, và khi nào nền giáo dục ấy đã vậy đến Thiên Nhiên thì phải biết cả Thiên Nhiên cũng ứng dụng ích lợi và điều hòa với những mệnh lệnh của người ta nghĩ ra. Đứa trẻ mới đẻ ở Nhật được nuôi dưỡng một cách tự do gần như hoang dại. Nó không phải bó buộc trong những

từ hồi thơ ấu đã được rèn tập để tránh những cử chỉ vụng về. Dù bị vấp vấp, vương ngã cũng giữ được vẻ tự-nhiên, mềm mòng.

Sự dẻo dăng ấy của thân-thể nếu không cố rèn luyện để ứng dụng cho tinh thần, thì cũng ích lợi cho phương xử thế.

cam chịu và nhất là sự nhanh nhẹn, dẻo, dăng. Đứa trẻ Nhật có cái nhanh nhẹn dẻo dăng của một con mèo, có cái triết lý về cuộc đời như một triết-nhân. Còn bé nó đã biết giữ sự im lặng kín đáo và sự này nó làm nên được hết những khuôn phép xã giao, lễ giáo. Đứa bé gái Nhật ngay

kính gạn hơn như thói riêng con trẻ xứ khác.

Kuông cần phải đem sự đằm đằm văn hoa ra gần gũi, đứa trẻ Nhật đã biết rất sớm tự kiểm chế được mình không gạn hơn cái kính. Người ta chớ hề bảo mặt mũi nó sẽ xấu xa nếu nó khóc, như lời thường chúng ta vẫn bảo con cái chúng ta mà người ta chỉ bảo cho chúng biết rằng đạo làm con và phép lịch sự không cho người con được mặt lưng mày vục, tỏ sự bất bình buồn bã trước mặt cha mẹ hay người ngoài, và người lớn dạy vậy thì thực-hành như vậy làm gương ngay cho nó. Cha nó không bao giờ lại làm giảm-uy phép gia-trưởng của mình bằng những cử

SỰ GIÁO - DỤC HÀO - HÙNG CỦA ĐÀN - BÀ NHẬT

hình-phạt về thể-xác, lúc nào cũng có một tinh âu yếm rất điều-độ, bình thường song vừa đủ: với những phương châm giáo dục như thế, bọn nhi đồng Nhật, tựa hồ như chúng được tự do mà lớn và nước Nhật là một cảnh thiên đường của chúng, không có những sự cấm đoán. Chắc ông Jean Jacques xưa kia trong sự bố trí một cái nhà, một làng xã với những vườn tược đồng áng cho gã Emile của ông tập sống cách riêng, cũng không khéo được bằng nền văn minh cổ của Nhật bản, không mưa mờ, không cần những trường hợp phi thường, mà cũng tạo được một cảnh thiên đường để tiếp tục công cuộc xây dựng quốc gia cổ truyền. Đứa trẻ Nhật hành như được những bàn tay

của ái-tình. Các cô thường vụng về, nhiều khi lại làm bộ-diệu mất tự nhiên và hầu hết các cô đều lãng-mạn. Còn một đằng những thiếu-nữ Nhật tâm tình không phức-tạp như thế, trí thông minh cũng kém, kém cả nét đa cảm nhưng đó là những tay thực nghiệp giỏi, không biết e thẹn giả vờ và đã lĩnh-hội được hết tất cả những điều sử dụng với mọi hoàn-cảnh, đã dự bị làm vợ, làm mẹ và đã có gan hy-sinh tuyệt đối.

Tôi không nói rằng tính cách chưa đầy đủ của thiếu-nữ Âu-Tây, sự bông bột, điều hay và cả nét dở của các cô đều không bằng nét giữ gìn kín-đáo của thiếu-nữ Nhật mà họ cũng trình bạch cũng thẳng thắn chàng kém gì các thiếu-nữ Âu-Tây.

theo những luật cao cả. Một tấm lòng nhũn nhặn tự chắc ở mình như thế đã khiến tôi phải ngạc nhiên như tôi đã ngạc nhiên trước cá: họa-phẩm Nhật mà sự giản dị của những tài liệu, những phương-tiện càng tôn thêm sự toàn mỹ. Nếu ai bảo tôi rằng đây chỉ là một tính cách cố hữu thì tôi sẽ nói lại rằng ở đứa trẻ mới sinh ra, tùy theo sự may rủi bao giờ cũng tiềm tàng cái ý chống lại với xã hội, với những cái gì đã sẵn có của xã-hội; và chẳng nước Nhật hiện đang tỏ cho ta biết rằng chỉ một, hai thế hệ buông lỏng không rèn rũa là làm đứt đoạn cả cái công nghiệp của hàng bao thế kỷ.

Nền giáo dục của Nhật thật có

chức quần với bao nhiêu đại, giải. Nó khốc, người lớn mặc kệ. Lớp nệm rom êm ái trong nôi ừng nhà Nhật là nơi chơi đùa rất tốt cho trẻ con, chúng không sợ bị té ngã. Khi thấy một đứa trẻ Nhật, đeo trên lưng mẹ nó hay chị nó trong khi chị và mẹ nó cứ việc làm lụng hoặc chơi đùa, mặc nó trên lưng giãi nắng, gãi tuyết, cái đầu ngất nghẻo, đôi mắt chớp chớp thì tôi có cảm tưởng rằng cuộc đời trước những con mắt ngây thơ hiện thành một cảnh mấp mô, lạ lùng mà cái nghệ thuật cao cả nhất là làm thế nào vẫn giữ được thẳng bằng trong cảnh mấp mô nghiêng ngả ấy. Trong cảnh ấy, nó sẽ hấp thụ được sự nhàu nại

Khi đôi bàn chân cô gái bé Nhật như đôi bàn tay đã dẻo dăng, quen được những đôi guốc gỗ một quai vũng vàng không chặt chương nữa thì người ta lại đeo trên lưng cô bé, đứa em gái hay em gái của cô và thế là trên vai cô mang thêm một cuộc đời khác nữa. Ở các phố xá, các công viên, khắp nẻo thôn quê đều đầy những đứa bé có hai đầu, hai mặt như thế, cái thì hơn hơn tươi cười, cái thì chập chờn ngủ. Những đứa bé ngộ nghĩnh ấy cứ việc chơi cầu chơi diều, chúng quen dựa em rồi nên sự nặng nề trên vai, và trách nhiệm trông em không làm vương vĩa cử động của chúng hay không làm chúng phải cúi

chỉ vũ phu thô bỉ. Mẹ nó mà mãi sau này lớn lên nó mới hiểu những sự đau khổ phiền muộn của người — lúc nào trước mặt cha nó cũng giữ được một vẻ mặt vui tươi tự mãn, đối với đứa ở thì bao giờ cũng phép tắc: nhẹ nhàng. Luôn luôn tai đứa bé chỉ nghe những lời âu yếm những câu trách mắng ôn tồn — nếu có — Tuy ngoài miệng trách mắng có nhẹ nhàng mà trong thâm tâm chưa hẳn là không có cảm g ân ghét bỏ, song nền giáo-dục của Nhật-bản không có cái tham vọng chữa tự nguồn gốc những tật xấu của người ta, chỉ có ý khiến những tật xấu ấy có lộ ra thì cũng khiến người ngoài chịu đựng được.

(Còn nữa)

Theo Echo d'Extrême Orient
THUY-AN dịch

BÀI CỦA ANDRÉ BELLESSORT (Hàn-lâm viện Pháp)

TRẢ LỜI Đ E P

CÔ LAN HƯƠNG NAM-ĐÌNH

1.) Muốn mắt sáng thì phải giữ điều hòa, giữ mắt sạch sẽ, giữ bộ tiêu hóa cho đều. Có người mắt tự nhiên vẫn có màu đen thì không thể sáng được. Mắt to nhỏ đẹp hay không còn tùy cái hình của mắt.

2.) Trứng gà ngâm rượu để bôi da, làm kích-dộng da cho hồng hào. Dùng ít thì được. Bà đừng nghĩ ngợi lo sợ hãi-huynh. Dù bà có mắc bệnh lao thật thì bệnh lao vẫn có thể chữa được mà thuốc chữa hiệu nghiệm nhất là sự tìch-dưỡng đừng rã bỏn.

BÀ V. D. HẢI DƯƠNG. —

Không nên uống thuốc làm cho gầy, mà muốn uống bây giờ cũng không gửi sang Pháp mua được. Không nên uống dấm, cứ kiên tâm tập thể dục Phái hàng 6 7 tháng một năm mới có kết quả.

Cô LÝ (Hanoi) — Tự nhiên mắt giọng như thế có hai nguyên nhân, một là trong cuống họng có bệnh gì mà cô không biết, hai là phổi yếu đi.—nguyên-nhân thứ hai có lẽ phải hơn vì cô nói cô bị ho. Hãy mua thuốc campollon mà tiêm và nhớ mùa nực này đi nghỉ mát ở biển. Nếu không đi được thì tiêm biocoline. 2.) Tối đi ngủ cứ rửa mặt cho sạch để lỗ chân lông thoáng để là tốt hơn cả. Cái chất rửa mặt sạch nhất là lait de concombres.

Bà KHIÊM (gia-rai).— Bà nên khuyên người bạn ấy gội đầu bằng eau sibilimé vì có trứng tóc cũng là có một bệnh. Phải cắt tóc ngắn tóc sẽ rụng hết.

Cô DUNG (Hanoi).— Có thuốc chữa tàn nhang do đơn của bác-sỹ Cué. Tòa báo có thể mua dù có thứ thuốc ấy. Nếu cô muốn chắc chắn hơn và nếu có sẵn tiền nên đến bác-sỹ Rou ở nhà thương Lannessan. Ông này chuyên môn về bệnh ngoài da. Sở dĩ không trả lời thư riêng là vì cô không gửi 0\$ 30 theo thuế lệ của nhà báo.

Cô AN-QUÝ (Vinh).— 1.) Phấn đó người ta bán từng 50gr một. Cứ 4\$ thì 50gr. Hãy nói rõ màu da chúng tôi sẽ mua dùm. Nhớ gửi thêm 0\$ 50

cước phí. 2.) Răng không đều có thể sửa. Chớ có nhõ, vì có thể nguy hại tới h mệnh. Hãy tới bác-sỹ chuyên môn.

Cô PHƯƠNG (Hải-phong).— 1.)

Thân hình như thế thì chỉ có cách tập thể thao là gây bớt. Bạn muốn đẹp thì phải hy sinh công việc cơ, và tập thể thao còn giữ cho thân mình được khỏe mạnh nữa kia mà. Về ăn uống, sáng chỉ nên uống nước lạnh rồi tập thể, tập chạy. Có đôi ăn mấy củ carotte luộc đến bữa cơm, ăn ít thật nhiều rau..

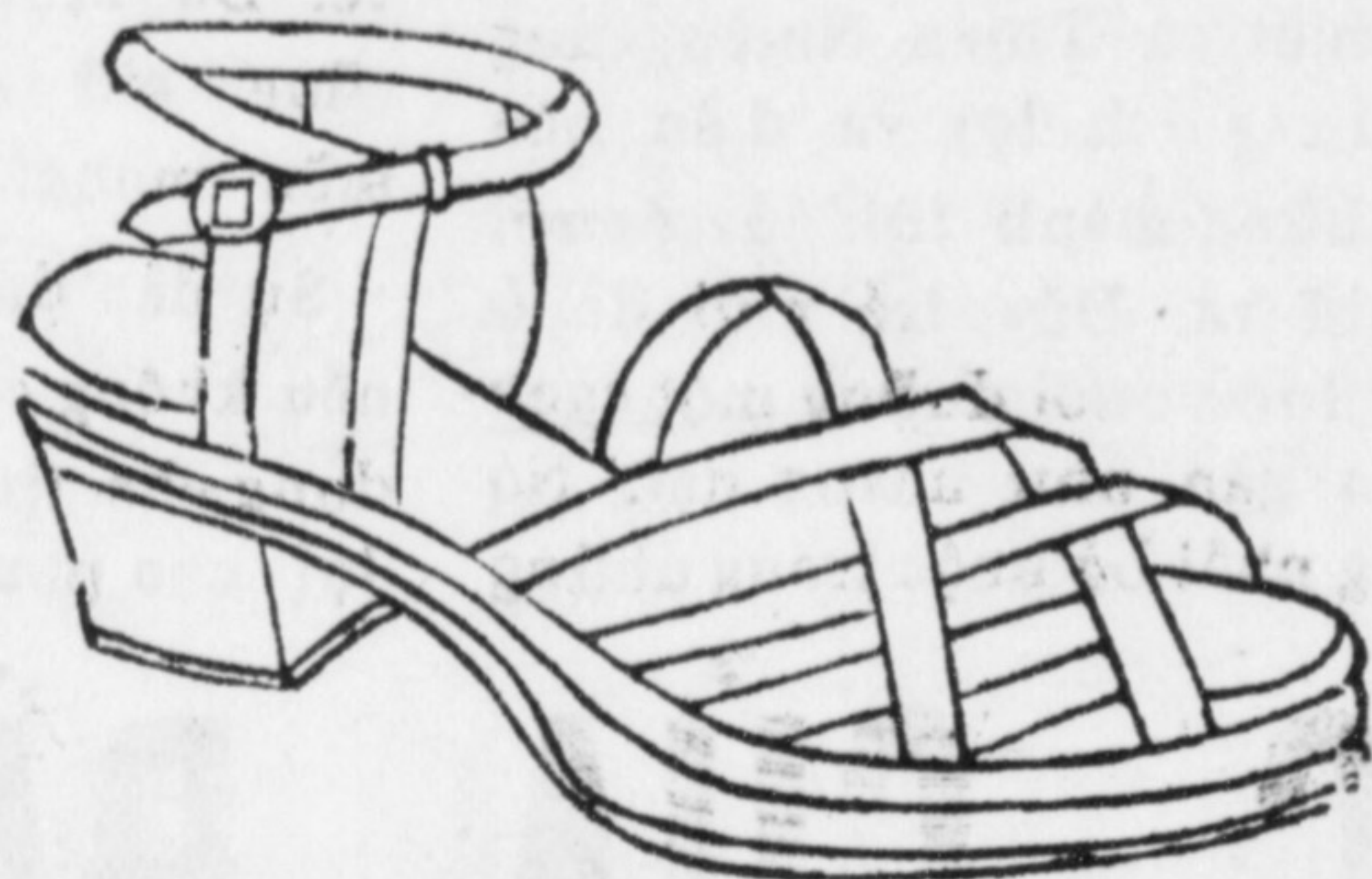
mỗi chủ nhật nhìn ăn một ngày. Trong ngày nhia, ăn vài quả chuối, uống nước Vichy hoặc Vittel, song điều cần nhất vẫn là tập thể thao.

CÔ ĐÌNH THỊ NĂM Trà-vinh.—

Lait de beauté nên dùng lait d'amande. Mua làm gì tới nửa lít, đắt lắm. Cứ 10\$00 thì 100gr, nửa lít những 50\$00. Da cô dùng lait de concombres làm démaquillage thì tốt lắm. Trong lait de concombres, không nhưng có chất đưa chuột (concombres, còn có cả chất hạnh nhân (amande) nữa.

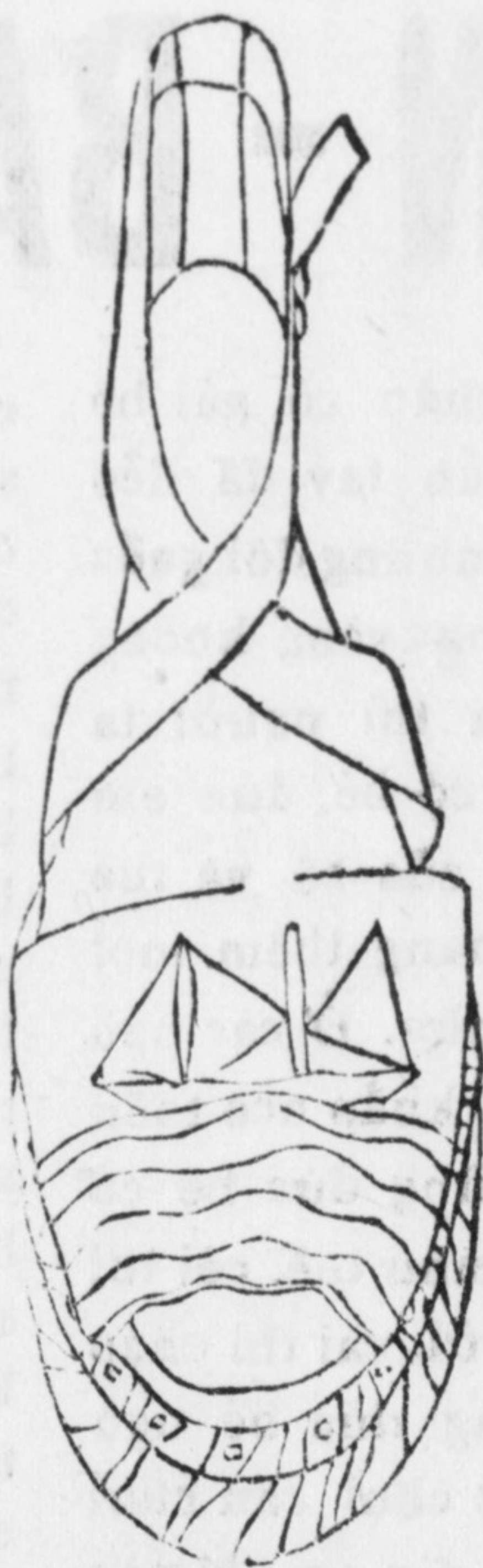
(Còn nữa)

VÀI KIỂU SÀNG-ĐAN ĐI BIỂN



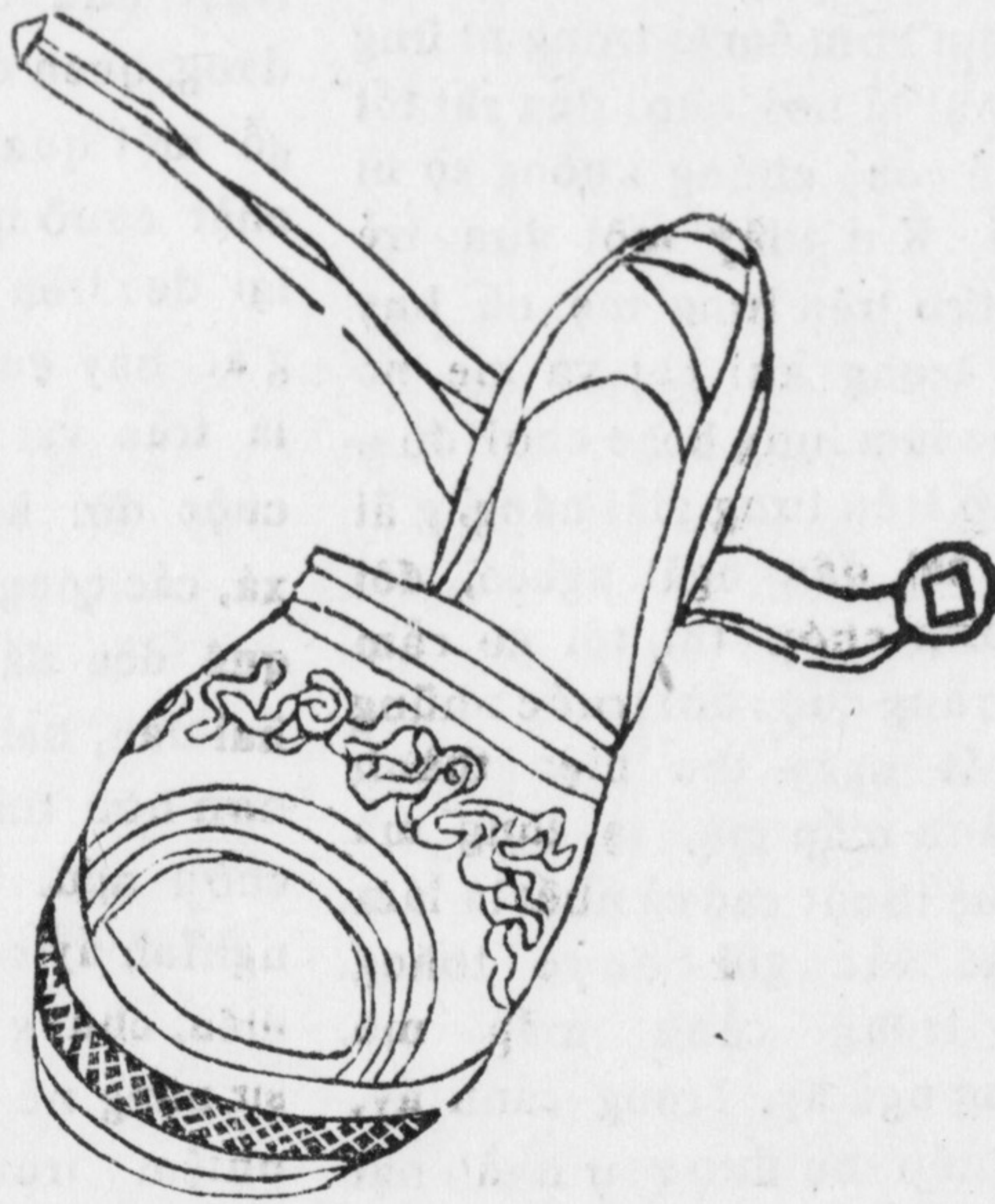
HÌNH 2

Kiểu này thường làm quai bằng da, rất thích hợp cho những bạn hay nô đùa, chạy nhảy.



HÌNH 1

Kiểu này quai và mũi bằng vải. Mũi thêu mấy đường thành hình cái thuyền rẽ sóng: có vẽ đặc biệt lắm đó các bạn?



HÌNH 3

Kiểu này mũi cũng bằng vải thêu bạn muốn thêu gì tùy ý.

Người tình địch ghê gớm

Tiếp theo

Cánh cửa bật tung mợ Tham nhảy sồ vào trước. Người bồi dơ tay vặn đèn, Ánh sáng bùng lên : một cảnh-tượng kinh-khủng hiện ra trước mắt mọi người : cậu Tham nằm rũ trên chiếc ghế gấp bằng vải tay buông qua thành ghế rũ xuống sàn gác. Trên sàn gác chan hòa những vết máu đã biến màu thẫm đen hơn màu sàn gỗ. Ngay dưới sàn có lưỡi dao cạo cậu Tham vẫn quen mang theo để cạo râu. Mợ Tham rú lên ôm lấy cậu ngất đi trước sự khủng khiếp ái ngại của mọi người.

Theo thư tuyệt mệnh của cậu ghi rõ cả giờ, phút lúc viết, thì cậu có ý tự tử vào lúc con tàu đã đưa mợ từ Hanoi đã lên gần tới ga. Cậu nói suy đi nghĩ lại cậu không muốn gặp mợ nữa, dù mợ có mang tiền lên cứu được cậu thì cuộc đời của cậu cũng chẳng còn ý nghĩa gì thà cậu chết đi để khỏi làm mợ đau khổ mãi.

Đã giỗ hết cậu từ năm ngoái và mợ Tham nhờ mấy năm buôn bán gặp may đã trả được hết nợ cờ bạc cho chồng. Gặp người thân mợ không dấu diếm, thường kể rằng :

— Cái hồi ấy trên tàu xuống qua sông Tài-sửu y như có cái ma lực giần giật tôi vào chứ xưa nay tôi có biết đánh Tài-sửu bao giờ. Suốt lúc đánh người tôi cứ mê ly đi mãi khi ông bạn nhà tôi gọi tôi mới giật mình tỉnh táo và mới nhớ sự đến nhà tôi, hốt hoảng đi tìm. Có lẽ chính vong-hồn nhà tôi đã nhập vào tôi để đánh chứ không sai.

Mợ lại còn nói dẫn vốn của mợ bây giờ chính là số tiền được bạc tối hôm ấy. Mợ thêm : Càng ngày số tiền càng sinh sôi nảy nở mãi. Tuy vậy lòng tôi không bao giờ quên được cái thù với cờ bạc với món Tài-sửu kia, nghe ai nói lên tỉnh đó đánh là tôi lại ngất đi.

THU-THU thuật

— Dân chúng Việt-Nam đã hiểu hết sự hy-sinh tối cao của Thống-chế đối với Tổ-quốc, và lại càng tin tưởng đến quốc vận-vĩnh viễn của Đại-Pháp. Dân chúng Việt-nam đã nghe lời tuyên ngôn của vị Quốc-trưởng đáng kính, đáng trọng và sẽ hành-dộng theo đúng những sự chỉ-giáo của Thống chế.

HOÀNG-ĐẾ BẢO ĐẠI



SƠM

Tặng U. d.

Ngày tới, non ngàn tỉnh giấc mơ,
Đàn rừng : chim gáy khúc say-sưa.
Vườn mây tươi đóa cười giăng lặn,
Hương núi bay cành gọi gió đưa.
Đầm-ấm sương yêu hoa đợi nắng,
Miên man suối mộng nước ôm bờ.
Đôi uyên chấp cánh tung làn biếc,
Vẽ trắng phương giời những nét thơ.

ĐÔI-NGÀ

Tặng em H.

Nghẹn lời cất tiếng biệt-ly,
Em về chân núi, chị đi phương giời.
Đương trần xuôi, ngược, em ơi !
Em vui nghiệp cũ, chị đời tình chung.
Biển Nam mây Bắc trập-trùng,
Con thuyền theo lái bình-bồng từ đây,

MỘNG-SO N



Cua bể hấp

6 con cua bể thịt, chọn con to — 8 quả trứng gà nở hương.

Cua bể mua về rửa sạch. — Bửa đôi mai và thân cua ra. Mai thì moi lấy gạch để riêng, thân cua hấp cho chín (ừg luộc sẽ mất nước ngọt) của chín đem gỡ lấy thịt. Nấm hương thái nhỏ trộn đều với cua, nêm qua nước mắm.

Lấy 3 quả trứng đánh tan trong một chiếc bát loe miệng, đổ cua vào đảo cho đều. Khi không còn sủi bọt nữa, bạn lấy nốt 5 quả trứng — đập từng quả một trên mặt bát cua (đập cho khé) kéo ở mặt lò g. đổ. Bạn lựa để

nằm lòng đỏ đều như 5 cánh hoa. Xong cho vào hấp. — Hấp chừng 20 phút thì chín đều.

Khi cua đã chín, chúng bà h mỡ cho thơm, cho gạch cua vào và một quả cà chua đã thái nhỏ sả, chúng cho vào. Đùng để quá lửa, sẽ khét. Khi cua chín gạn lấy nước gạch vàng tưới lên trên mặt bát. Nước gạch vàng óng ánh nom ngon và rất đẹp mắt, Khi ăn chấm nước mắm, si dầu hạt tiêu.

Hoa chuối giả làm thịt gà sé

Lựa hoa chuối hột thì mới ngon và không chát. Bóc lá gà bên ngoài, bóc đến lá trắng nõn thì thôi. Bỏ đôi hoa chuối đem luộc, hớt ra để ráo nước. Sé nhỏ hoa chuối như ta sé măng nứa. Phi hành mỡ tỏi cho thơm cho hoa chuối vào đảo qua thêm nước mắm cho vừa. Bày ra đĩa, rau răm thái nhỏ rắc lên trên.

THU LAN và THÚY CHINH

HIẾU

(Tiếp theo)

Không gọi được cảm - tình của thể - gian đối với cha sau khi cha qua đời, làm con như thế thì nào gọi là hiếu được? Nhưng, có nhiều lẽ làm sai hẳn câu ấy đi mất, ví dụ: mình có quyền gì bảo người con của một kẻ sát nhân: « Ông thân anh giết người, anh phải theo chí ông » hay bảo con một bác nghiện rượu: « Ông thân anh uống rượu, anh phải uống rượu như ông ». Thế là đứng về mặt tổng-tắc, lý câu kia đổ.

Hiếu không phải thế và cũng không ở những sự « quạt nồng ấp lạnh » mà gọi là hiếu. Hiếu, còn phải làm sao cho tên tuổi mình, đem cho giòng họ mình một giá-trị thơm lây ở giá trị cao chính của mình. Vậy bạn có thể vạch một con đường để đi đến cái chính - đính không?

Theo ý tôi, trước hết mình thử xét xem bậc cha mẹ có thể sa vào lỗi gì; cùng là một loài người, cha mẹ mình tất không hoàn toàn được. Cha mẹ có thể là người lương thiện nhưng thiếu sự thấy xa.

Gặp như thế, bốn phận mình là phải chỉ, phải đưa cha mẹ vào đường ngay, mà không vì thế làm nhọc lòng cha mẹ. Nếu cha mẹ mình, theo mắt mình là người không lương thiện, mình nên dùng cách gọi sự ăn năn hay ái ngại để cha mẹ mình cảm một tí nghịch ý với sự hành động trước kia. Rồi nhân đấy mình khuyên dút, nếu cha mẹ thiếu sự thấy xa, mình nên tùy trường hợp mà biến cải lần lần, nhưng phải làm sao cho cha mẹ khỏi thấy sự nghịch-ý của mình mà bất mãn. Ngoài hai lẽ ấy, sự cung phụng cha mẹ, sự kính yêu cha mẹ là cố nhiên. Kẻ làm con nào thông thế thì là người bỏ.

Mme BỬU-ĐÁO

Tấn kịch « tổng tiền nhà vợ » đã gây nguồn cảm hứng cho nhà tiểu thuyết Lê-văn-Trương viết nên áng văn kiệt-tác để lại cho hậu thế:

CHÔNG CHÚNG TA

Một cuốn phim thời sự vô cùng đặc sắc, một thiên tiểu thuyết xã hội vô cùng bi-đát, trong đó, những uẩn khúc của vụ tổng tiền đã được kể lại rõ ràng.

Sách in đẹp — Giá 0 \$ 80
Có bán tại các hiệu sách lớn

NHÀ XUẤT BẢN

ĐO' I MO' I

62 Phố Takou — Hanoi
Tél. 1638

Đã có bán:

Anh và tôi (Lê-văn-Trương) 1 \$ 20

Đầu bạc, đầu xanh (Lê-v-Trương) 1 \$ 00

Lỗi thời (Phạm-ngọc-khôi) 0 \$ 70

Sắp có bán:

Ái tình và sự nghiệp (Lan-khai)

Những kẻ có lòng (Lê-văn-Trương)

Tôi ở với trời

(Tiếp theo)

Cười được nửa năm, bố chồng tôi thụ bệnh, một cái bệnh hiểm nghèo là tê liệt nửa mình. Tôi hết lòng chạy chữa thuốc men, nghe đâu có danh sư cũng đón mời. Chính thầy tôi tuy làm quan mà tinh cả nghề thuốc, nghe tin thông gia bị bệnh trọng, về thăm, an mạch, xem bệnh. Khi ra về thầy tôi bảo nhà tôi rằng bệnh không thể khỏi nhưng lâu chết có khi hàng hai ba năm, năm bảy năm mới chết. Biết cả nhà thông gia chỉ trông vào gánh hàng của con gái mình, thầy tôi khi ra về cho tôi một món tiền làm vốn thêm để lấy tiền thuốc men cho bố chồng. Tôi nhận mà dẫu chồng tôi, sợ chồng tôi buồn tủi.

Thuốc thang chán lại cầu cúng. Tôi không dám tiếc một tí gì, hết lòng hầu hạ nâng giắc ngày đi chợ, tôi lại túc trực bên giường hầu thầy lới. Năm lâu trên giường, dưới lưng thầy tôi sinh ra những chỗ loét hôi hám tanh tưởi không thể tả được, đến nỗi bà con họ hàng ai đến thăm cũng không dám vào buồng. Tôi giặt đủ áo quần của thầy tôi, thủ thật, lắm lúc tôi buồn nôn buồn mửa. Nhưng kịp hiểu ngay rằng như thế là bậy, là thất-biến, tôi không ghê sợ nữa. Mà rồi khi lòng mình chí-thành thì sự bần hóa sạch không biết ghê tởm. Mấy tháng sau đến khoa thi, chồng tôi và chú Hai đi thi. Tôi sắm sửa lễu chồng, tiền chi dụng cho chồng, cho em chồng, hết lòng hy-vọng cho chồng cho em tên chiếm bằng vàng để bố chồng tôi được vui mừng trước khi nhắm mắt. Chồng tôi học hành rất giỏi thường vẫn sửa kinh nghĩa cho chú Hai và khoa khảo năm ấy đã đỗ đầu xứ thế mà không biết thi cử phạm trường quy ra sao, lên thi hội chồng tôi lại trượt mà chú Hai thì đỗ cử nhân. Thôi hai con, gọi là có một người đỗ cũng đủ đẹp mặt với xóm làng. Riêng tôi, chả lấy làm buồn lắm, ăn cần khuyên nhủ nhà tôi cứ vững trí học hành.

Thầy tôi sau kỳ thi càng ốm nặng cơ hồ chỉ đợi ngày đợi giờ. Nhận

được đăng khoa, mẹ tôi muốn cưới vợ cho chú Hai, tiệc khao tiệc cưới làm một đả dĩ tổn, mà chẳng may thầy tôi có mệnh một khối phải chờ đợi. Lại một tay tôi lo khao, lo cưới. Và cưới được vợ về cho em, tôi chỉ còn cái vốn sợi dẹt vải, hết cả vốn đi chợ. Ái ngại mẹ tôi thường rảo lên rằng — Thế nào thím Hai nó về nhà này, nó có dấn có vốn nó sẽ đỡ đầu lại chị.

Tôi âm ừ cho mẹ tôi khỏi ngượng chứ khi nào tôi lại đòi tiền khao cưới hay chịu nhờ vả ai.

Cưới chú Hai được nửa tháng, quả nhiên thầy tôi chết. Mấy ngày trước khi chết, thân thể thầy tôi thối rữa đến nỗi mẹ tôi và thím Hai không dám ngồi bên. Chỉ có tôi và nhà tôi lau lóc bên giường nung niu cho đến lúc chết. Trước khi thở hơi cuối cùng thầy tôi nắm lấy tay tôi ứa nước mắt mà bảo tôi rằng.

— Tuầy đội ơn con lắm. Con thực là người hiền hiếu ân ở cảm động được đến lòng giời, thầy chắc giời sẽ chứng giám cho con.

Chao ôi! Hai mươi năm năm, tần khổ về sau, cứ lúc nào nghĩ đến lời của tuầy tôi thì tôi lại thấy đỡ khổ, thấy an ủi tấm lòng.

Thím Hai là con một quan Huyện lắm vốn liếng, đòi đứng lên làm tang ma, có ý để lấy tiếng với họ hàng làng nước. Thím hống hách coi như không có vợ chồng tôi. Nhưng khi nào tôi lại để cho ai bị diệt được mình; biết bệnh thầy tôi trầm trọng tôi đã để dành một bát họ, tôi đã nuôi lợn, đã mua một cỗ hậu sự. Lúc ấy tôi cứ việc giở ra, tang ma nghi lễ, cỗ bàn dân làng đủ cả. Tôi cứ im lặng lo liệu làm như không biết ý định của thím Hai để khỏi gây ra điều ác cảm giữa chị em dâu.

Thầy tôi chết đi, trong nhà hoang lạnh hắt. Mẹ tôi tự đương đôi tía đôi nét, lúc nào cũng cau có, chữi chó máng mèo. Sợ tôi buồn chồng tôi thương ai ủi tôi nên hết đạo làm dâu, càng không phải mẹ mình, mình càng nên giữ hiếu. Song không có lời răn dạy của chồng th

tôi cũng biết giữ đạo khi nào dám ca thán. Tôi biết rằng chính thím Hai đã làm cho mẹ đổi cách ăn ở với tôi. Nhưng biết thì dễ bụng thôi, không khi nào tôi muốn trong nhà lục đục. Một hôm, dẫu sau năm mươi ngày thầy tôi—thím Hai đi chợ mua được rau sắn nấu canh tôm mẹ thông sơi. Thím đến rồ rau ra ao rửa ráy vô ý có con đĩa lẫn vào rau mà không biết cứ thế đổ cả vào nồi canh. Tôi qua bếp thấy nồi canh sôi, không có ai, tôi chạy vào mở vung ra xem thấy lều bều con đĩa. Tôi thất kinh, nếu cứ kều con đĩa ra rồi để nguyên canh thế cho mẹ chồng sơi thì sợ độc địa làm sao, thật chết, mà kêu ầu lên thì sợ em dâu xấu hổ? Không nghĩ ngợi tôi vớt con đĩa đi gạt phăng nồi canh xuống bếp (ở lênh láng, vỡ cả nồi niêu. Thím Hai vừa vào thấy thế, chu chéo ngay lên và thím nói bóng nói gió là tôi cố ý đánh đổ cho bõ ghét. Mẹ chồng chửi bới tôi tới tấp, và gọi chồng tôi xuống phân vua khóc mếu; — Thầy chết rồi bây giờ mẹ cả mẹ ấy khinh tôi.

Không biết làm thế nào chồng tôi vờ ngay cây củi vọt tôi tới tấp. Tôi chỉ lặng yên. Mãi đêm khuya tôi mới kể với chồng tôi tự sự. Thím Hai lấy cớ ấy đòi thôi cơm riêng. Tôi hăm hùt ăn với chồng. Chú ba lại quái ác, trực tính cứ nhất định ăn với tôi, và cứ hay gây sự với thím Hai, làm cho tôi càng khổ khổ với mẹ chồng.

Bây giờ bà ghét bỏ tôi ra mặt, bà cho là tôi rẽ tình anh em, bà nói lấy phần được, tôi cứ yên lặng chịu, hàng xóm đã phải tức họ tôi, thường xui tôi: mẹ không phải mẹ mình tội gì mà quý lụy thế. Tôi chỉ cười, trong lòng nhiều người cho tôi là ngu xuẩn.

Mãn tang thầy tôi, có khoa thi. chồng tôi đỗ bằng nhàn cũng vừa lúc chú Hai được bổ giáo thụ. Chú mang vợ đi theo. Năm sau nhà tôi được vời vào làm quan trong kinh. Tôi không đi theo ở nhà nấu cơm.

(Còn nữa)

Nhắn chị em

Nhắn chị em tới kỳ ở cũ ?
Muốn tốt tươi nên giữ

màu da !

Hoa-Kỳ Rượu Chồi nên
soa ?

Dung nhan sẽ thấy nõn
nà hơn xưa !

Vừa giãn huyết lại vừa
giãn cốt !

Vẻ đoan trang đẹp tốt dễ
trông !

Ngày xuân càng đượm
sắc hồng !

Càng tăng màu thắm,
càng nồng tẩm yêu !

VŨ-THỊ NGUYỆT-NGA

chuyện riêng

Tiếp theo

sự lan truyền thành điều tiếng khiến thiên hạ có thể nghi ngờ, phỏng đoán này khác. Với lòng chân-thành và rất nhiều ý nhị cố sẽ khiến được bà cụ nhận tiền mà không áy náy. Nếu bà cụ đã biết cô là người con bà đã yêu thì cô càng dễ quen bà cụ.

HỎI. — Tôi và C yêu nhau đã 3 năm nhưng C không lo tính gì đến cuộc hôn nhân cả. C có nói vì gia đình C không ưng thuận vì một lẽ gia đình tôi kém thua gia đình C nhiều. Vả lại thầy má tôi người thường đâu chứ không quan cách như thầy má C. Năm vừa rồi thầy má tôi ép gả nhưng vì tình yêu của tôi và C nó còn tha-thiết quá tôi cãi lời thầy má tôi dạy, tôi cũng

ổ lòng chờ C cho chọn chữ lính kéo C cho tôi là một người giả-dối. Tôi chờ hoài trông mãi mà C vẫn cứ làm thinh. tôi có viết thư hỏi ý kiến C nhưng không thấy C trả lời, tôi e C làm ra cách cao thượng để lừa rồi tôi rồi sau này C có thể cho tôi là tệ bạc và giả dối với C chăng ?

Hiện giờ có nhiều nơi đến hỏi thầy má tôi muốn lo lính việc trăm năm cho tôi. Vậy tôi có nên tuân không ?

VÔ DANH

TRẢ LỜI. — Tay ngoài mặt thay cô vâng lời cha mẹ kết duyên với người khác, C. sẽ than trách đầu bà tệ bạc, nhưng trong lòng C. sẽ sung sướng mở cờ, đúng như cô đoán C. chỉ mong và chỉ đợi cô rút thanh với C. trước, để tiếng tệ bạc về phần cô. Con người xấu bụng như thế cô còn thương tiếc làm chi ? Nên tuân lời bố mẹ và không cần nguĩ đến sự oán trách ngoài mặt giả dối của C.

MỘT BÀ Ở CAO BẰNG. — Chỗ ở của bà tất phải có hộ-lại hay người xã-trưởng thay hộ-lại coi về việc sinh tử giá thú. Bà hỏi đến người ấy mà kuai giá thú hoặc không thì bà ra tỉnh-ly. Cao bằng hỏi ở đạo quan binh, quan châu cách thức khai giá thú và trước mặt một vị quan chức nào.

CÔ L. HAIPHONG. — Người Thanh niên nào cũng có thể nói :

— Anh không lấy em vì tiền.

Vậy một lời nói kuông đủ cho cô tin được, Cô phải xét những hành vi ngoài của chàng, ý kiến của anh cô; cô cũng không nên coi thường.

BÀ H.L.B.C. — Bà phải buộc chồng bà thay tên lại trong giá thú. Nếu chồng bà có dụng ý xấu không chịu thay tên, tự bà, bà có thể làm đơn đơn trình tự sự với Tòa-Án được.

THU-LINH

Thư tín

Đã nhận được mandat của quý vị kể sau đây vậy xin cảm tạ.

Cô HƯU-BÌNH, cô Nguyễn thị Oanh và bà Lê văn Minh (Xiêng-Khauảng) ông Hoàng văn Huệ (Vientiane) ông Nguyễn xuân Quế (Vinh) ông Lê thành Tuấn (Huế) ông Nguyễn văn Nhiều và bà Trần tấn Cương (Cần-hơ) ông Lê văn Yển (Huế) cô Phạm (im Nha (Bắc-giang) cô Sơn (Vĩnh-yên) cô Đình thị Năm (Trà-vinh) Tôn nữ thị Cam (Đông-nà) ông Bửu Liêm (Faifoo) ông Nguyễn Cự (Quảng-ngãi) bà Trương phúc Bảo (Bắc-kạn) ông Phạm ngọc Khuê (Việt-tri) bà Trần hữu Lượng và ông Trần văn thưởng (Tĩnh-túc) ông Trần tấn Cương (Cần-thơ) bà Huỳnh hỷ Lê (Sadec) cô Hoàng mai Thanh (Thanh-hóa) ông Đào đình Khuê (Thanh-hóa)

Bà TRƯƠNG PHÚC BẢO (Bắc-kạn) hạn báo của bà đến 4-10-42 mới hết.

Ông BỬU-LIÊM (Faifoo) hạn báo của ông đến 19-6-42 mới hết.

Ông TẾ HÌNH HỀNH hạn báo của ông kể từ 4-5-42 đến 3-11-42 đã trả tiền rồi và báo thí gửi đến 55 Rue de voiles Hanoi.

Cô EOÀNG MAI THANH (Linh-cảm) giá báo 6\$ 00 một năm, 3\$ 00 sáu tháng, vậy cô hãy gửi cho 0\$ 50 nữa, bằng timbre cũng được.

Cô THÚY-CHÍNH (Hanoi). — Cảm ơn cô lắm. Cô cứ giúp chúng tôi nhé.

Ông QUY (Sơn-tây). — Ông kuuyên bạn ông nên học đi đã. Thơ vậy không phải là thơ đâu. Muốn làm thi sĩ cũng cần phải học

Cô LÊ-THANH-HẰNG (Hanoi). — Cảm ơn cô. Cô cứ gửi tiếp.

Ông THỀ (Hanoi). — Không đăng được.

Giới thiệu sách

Chúng tôi vừa nhận được cuốn «Chồng chúng ta» xã-hội tiêu-thuyết của Lê văn Trương, giá 0p 80, do nhà Đời-mới gửi tặng. Vậy xin cảm ơn nhà xuất-bản và giới thiệu cùng bạn đọc.

DOCTEUR HY

81, Rue Richaudeau - Hanoi

(ĐẦU PHỐ HỘ-VŨ)

CHỮA CÁC BỆNH

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH

HOA - LIỀU BỆNH ĐÀN - BÀ

Xưa nay bị nhiều, vì :

Ăn no với tấm ngõ thường!!!
Cơm no với đã lên giường ngủ ngay!
Dục tình đương lúc no xay!!!
Phòng tích bệnh ấy xưa nay bị nhiều
Chỉ uống một liều,
Thấy giẽ chịu ngay.

Bao to 12grs. 0p.55 — Bao bé 6 grs. 0p.30

Quý ngài đề ý...

Vì vật liệu dùng bảo-chế tăng giá quá cao, nên kể từ 5 Mai 1942 giá thuốc định như sau đây :

1-) Thuốc trị ho lao, ho ra máu, của cụ Trịnh-Hải-Long (nội ô ông Đốc-học Hào) giá 6\$00 và 4\$50.

2-) Thuốc đại bổ người già yếu, thanh-niên nam-nữ gầy ốm, bạc nhược « Nước Cốt Sâm Cao-Ly » giá 6\$00 và 4\$00.

Ở xa mua gởi mandat cho ông :

Trịnh - Văn - Hào

Directeur d'Ecole n° 110 Rue Vassoigne Saigon

ĐỦ CẢ CÁC MẶT HÀNG TƠ LỰA

Hàng vận chơn và các thứ hoa mới lạ rất nền, tussor (dũi) rất đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua buôn lẻ nên giá rất hạ. Các bà lịch sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng để biết công - nghệ dệt ở Hà-dông đã tiến bộ đến bậc nào

XIN MỜI TỚI XƯỞNG DỆT NGỌC - DUNG
SỐ 32, NÉGRER — HADONG (Trước chỗ xe điện đổ)

Chủ nhân rất hân-hạnh tiếp rước các quý-khách muốn mua hay xem hàng — Có nhận hàng gởi đi các nơi.

Tuấn-Bồ

Huyết-Hải

Thuốc Bồ Huyết

Thực Tiêu

(Dùng cho Đàn-Bà huyết xấu, ăn ngủ kém)

Giá 1\$50 một hộp

NHÀ THUỐC

THƯỢNG-ĐỨC

15, Rue de la Mission

(phố Nhà Chung)

Tél. 1629 — HANOI

Ở xa mua thuốc
lĩnh hóa giao-ng ân:»

BAO THANH-NGHI

(ra mỗi tháng hai kỳ vào những ngày 1 và 16)

TRONG SỐ 16 MAI CÓ NHỮNG BÀI :

Tráng rĩ Đạo

Ấn độ chính trị và kinh tế

Thế nào là hiến pháp

Quãng đời của tôi với nhà bác-học Juliot Curie

trong phòng thí nghiệm Ngụy-nhủ Kontoum

Khổng-tử với học thuyết nho Đặng-thái-Mai

Ảnh và vẽ Tô ngọc-Vân

Một nhà toán học đại tài ông Cauchy

Hoàng xuân-Hân

Vũ đình Hóc

Vũ văn Hiền

Phan-Anh

Lược khảo về khoa thi hội năm Duy tân thứ bảy

Nguyễn văn Huyền

Vệ sinh nơi thôn quê

Vũ văn Can

Công cuộc bảo vệ hải nhi ở các nước (bài nổi)

Bà Phan-Anh

Trường Cao-dẳng Phan-thiết

Đinh gia-Trình

Vài an về nhà đất lân cận

Đỗ đức-Dức

Hai người tranh gương nước (truyện dịch)

Phạm chí Lương

HẦY HỘI CHÙA HƯƠNG

Chùa Hương - Tích gần xa
chầy hội
Biết bao người mong tới
cảnh Tiên,
Ăn chay năm mộng cửa triều
Nước Dương mong tưới lửa
phiên từ đây,
Phật thường những ra tay
tế-độ,
Nước Cam-Lồ (1) sẵn có từ
lâu,
Chế theo phương - pháp
nhiệm-mầu,
Hoa-kỳ Rượu-Chôi phải cầu
đâu xa,
Khí sinh-nở vừa soa, vừa bóp,

Huyết lưu thông, gân cốt
giãn giãn,
Chèo non, vượt suối nh c
nhân,
Dùng qua quả thấy tinh-thần
thanh thơi,
Cảm - công đức Như - Lai
truyền-bá,
Chép vài lời tuyên cáo quốc-
dân,
Hoa-kỳ Rượu-chôi nên cần,
Thuốc hay nức tiếng sa gần
ngợi khen.
Huyền Không Hòa-Thượng
KÍNH-BẠCH

— Nước Gam Lồ là Rượu - Chôi,
Hoa-Kỳ ngày nay.

Phát tài

Buôn bán muốn được phát tài nên buôn thuốc HỒNG KHÊ, vì có đủ 120 phương thuốc trị đủ các bệnh người lớn trẻ con ai dùng cũng khỏi nên bán ở đâu cũng chạy Thử nào bán chậm đổi được thuốc khác. Lãi mỗi đồng bạc từ 0\$20 trở lên không phải chịu cước phí gì cả.

Manh khỏe

Yếu đau dùng thuốc HỒNG-KHÊ 75 Hàng-Bồ Hanoi (hiệu phát 12 tay có chính phủ chứng nhận) sẽ được mạnh khỏe. Vì có 120 phương thuốc trị đủ các bệnh người lớn trẻ con và nhiều phương thuốc bổ nổi danh tiếng đã nhiều lần được thưởng bội tinh vàng.



Agent exclusif pour
toute l'Indochine

AN - HÀ

13, Rue du Cuivre Hano

MUỐN CÓ

Nhà lầu, ô-tô

Nên mua

XÒ XÒ

ĐÔNG - DƯƠNG

1\$00 MỘT SỐ

Tổng phát hành Bắc-Kỳ, Lào Bắc Trung-Kỳ * Établissements VAN-HOÀ, N° 8 Hàng Ngang, HANOI
Có bán thuốc Vạn-Bắc danh tiếng chữa bệnh liệt-dương. Dùng 1 hộp đều sẽ thấy sống dậy tâm
tinh xuân ở những người bất lực. Thứ cho đàn ông, đàn bà khác nhau.

Handwritten signature